

Tiếp cận quyền con người trong bảo vệ môi trường

○ ThS. NGUYỄN ĐÌNH ĐÁP

Tổng cục Môi trường

ThS. BÙI PHƯƠNG THẢO, ThS. NGUYỄN THỊ NHUNG

Học viện Cảnh sát nhân dân

Trước các vấn đề bức xúc về môi trường ngày một gia tăng, bên cạnh việc áp dụng các biện pháp khoa học, kỹ thuật, hành chính, pháp luật... cần chú trọng hướng tiếp cận quyền con người trong BVMT. Hướng tiếp cận này được nhiều nước áp dụng, nhất là những nước phát triển. Bài viết chia sẻ những kinh nghiệm quốc tế để vận dụng trong thực tiễn BVMT ở Việt Nam.

Quyền con người với môi trường

Tuyên bố của Liên Hợp Quốc về môi trường đã đưa ra quyền của con người được sống trong một môi trường trong lành thành một nguyên tắc của quan hệ giữa các quốc gia và luôn ở vị trí đầu tiên trong các nguyên tắc. Nguyên tắc 1, Tuyên bố của Hội nghị Liên Hợp Quốc về môi trường con người (Stockholm - năm 1972) nêu rõ: *"Con người có quyền cơ bản được tự do, bình đẳng và đầy đủ các điều kiện sống, trong một môi trường chất lượng cho phép cuộc sống có phẩm giá và phúc lợi mà con người có trách nhiệm trong bảo vệ và cải thiện cho các thế hệ hôm nay và mai sau"*. Nguyên tắc 1, trong Tuyên bố của Hội nghị Liên Hợp Quốc về Môi trường và phát triển (Rio de Janeiro - 1992) cũng khẳng định: *"Con người là trung tâm của những mối quan tâm về sự phát triển lâu dài. Con người*

có quyền được hưởng một cuộc sống hữu ích, lành mạnh và hài hòa với thiên nhiên".

Vì thế, nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao của con người là, nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo đảm quyền được sống trong môi trường trong lành. Do vậy, cộng đồng thế giới thừa nhận môi trường chính là vấn đề của quyền con người.

Để có chính sách tốt về BVMT, đòi hỏi các quyền cơ bản của con người phải được bảo đảm thực hiện, thông qua việc tiếp cận thông tin, tham gia đóng góp ý kiến trước các quyết định liên quan tới môi trường.

Dự thảo Tuyên ngôn về nguyên tắc và các quyền con người đã đề cập đến bốn nguyên tắc: Khẳng định các quyền con người, môi trường sinh thái, phát triển bền vững và hòa bình là phụ thuộc lẫn nhau và không thể chia

cắt; Khẳng định mọi người có quyền đối với môi trường an toàn, sức khỏe và môi trường sinh thái; khẳng định quyền không phân biệt đối xử liên quan tới các hành động và quyết định có tác động tới môi trường; thiết lập nguyên tắc về tính công bằng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ hiện nay và mai sau.

Tuyên ngôn được thông qua sẽ là văn kiện pháp lý quan trọng nhất thiết lập các chuẩn mực quốc tế về quyền con người với môi trường và phản ánh sự phát triển hướng tới sự công nhận và bảo đảm quốc tế đối với các quyền về môi trường

Tiếp cận quyền con người

Tiếp cận quyền trong BVMT cho phép nâng cao chất lượng sống của tất cả mọi người và con người trở thành trung tâm trong việc ban hành các chính sách, pháp luật.

Trên thế giới, nhiều nước đã khẳng định quyền con người liên quan đến cả các mối quan tâm về môi trường, như: Ấn Độ, đã mở rộng nội hàm khái niệm quyền sống, bao hàm cả các quy tắc liên quan đến BVMT. Đó là, quyền sống của con người không chỉ là sự tồn tại, mà bao hàm cả quyền được sống trong môi trường sức khỏe không bị ô nhiễm, có sự cân bằng về hệ sinh thái và được Nhà nước bảo vệ.

Hiện nay có khoảng 60 nước trên thế giới đã công nhận trong Hiến pháp về quyền sức khỏe môi trường, cụ thể: Hiến pháp Nam Phi quy định, mọi người có quyền có môi trường không gây hại tới sức khỏe và sự thịnh vượng của con người; quyền có môi trường được bảo vệ vì lợi ích của các thế hệ hiện nay và mai sau.

Nhiều nước khác công nhận quyền tiếp cận thông tin và tìm kiếm các bồi thường thiệt hại do môi trường gây ra, như Hiến pháp Liên bang Nga thừa nhận, quyền môi trường tối thiểu bao gồm tiếp cận thông tin chính xác và đền bù do gây hại tới sức khỏe con người hay tài sản do vi phạm môi trường.

Bảo vệ bằng Hiến pháp đối với các quyền môi trường là cơ hội để mọi người dân tác động hay gây sức ép lên chính phủ đối với việc ban hành các quyết định có thể gây tác động xấu đến cuộc sống cộng đồng dân cư và môi trường tự nhiên xung quanh.

Tổ chức Kinh tế và Phát triển Châu Âu (OECD) đã quy định "môi trường tối thiểu" nên được thừa nhận là quyền con người cơ bản. Ủy ban Kinh tế của Liên Hợp Quốc về Châu Âu (UNECE) đã dự thảo Hiến chương về các

quyền và nghĩa vụ về môi trường, nhằm khẳng định các nguyên tắc cơ bản mọi người có quyền môi trường tối thiểu cho sức khỏe và thịnh vượng.

Đề xuất cho Việt Nam

Nghiên cứu hệ thống các văn bản pháp luật hiện hành cho thấy, hầu hết các quy phạm pháp luật mới chỉ dừng lại nguyên tắc chung, có tính định khung; chưa chú trọng việc lồng ghép cách tiếp cận quyền con người trong BVMT. Các quy định của pháp luật, chưa làm rõ quyền và nghĩa vụ của các chủ thể có liên quan tới BVMT; chưa làm rõ việc BVMT không chỉ thuộc trách nhiệm của Nhà nước mà còn là quyền và trách nhiệm của toàn xã hội, của mọi cá nhân và cộng đồng. Pháp luật chưa quy định cụ thể, rõ ràng cả về quy trình, thủ tục để mọi cá nhân, công dân có thể tham gia vào việc giám sát BVMT; tham gia vào việc ban hành các quyết định và tiếp cận tư pháp trong lĩnh vực môi trường. Vì thế, hệ thống pháp luật có liên quan tới BVMT ở nước ta hiện nay chưa thực sự thu hút, lôi kéo được quần chúng nhân dân, các tổ chức chính trị, xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp tham gia giám sát BVMT.

Cách tiếp cận quyền con người trong BVMT ở nước ta hiện nay cần rà soát, đánh giá lại hiện trạng pháp luật hiện hành, bổ sung, hoàn thiện theo hướng lồng ghép cách tiếp cận quyền con người vào việc hoạch định chính sách và pháp luật có liên quan tới BVMT. Bên cạnh việc hoàn thiện hơn các quy định về xử lý hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự, cần nghiên cứu bổ sung quy định trong Hiến pháp về công dân có quyền được sống và bảo đảm quyền được sống trong môi

trường trong lành và an toàn; quyền và trách nhiệm của cá nhân, công dân được tham gia giám sát BVMT. Nghiên cứu bổ sung và quy định chi tiết trong các văn bản luật và dưới luật về quyền của công dân, các tổ chức xã hội, tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể quần chúng như: Mặt trận, thanh niên, phụ nữ, nông dân... được tham gia vào quá trình ban hành các quyết định, chính sách có liên quan tới môi trường và giám sát BVMT; quy định cụ thể hơn cả về trình tự, thủ tục liên quan tới quyền của cá nhân, công dân được tiếp cận thông tin về môi trường và trách nhiệm của Nhà nước, doanh nghiệp cung cấp và công khai thông tin, tác hại ảnh hưởng đến môi trường; quyền được đền bù thiệt hại, đánh giá tác động, thiệt hại do hành vi gây ONMT, tác động/ảnh hưởng của ONMT đến sức khỏe, quyền lợi về vật chất, tinh thần của cá nhân, công dân và của cộng đồng dân cư.

Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 đã bổ sung nhiều nội dung mới về vấn đề BVMT cho thấy, có sự chuyển đổi và quan tâm mạnh mẽ đến môi trường khi có đến 10 lần đề cập về môi trường. Trong đó, bổ sung hai điều mới riêng về môi trường (Điều 46 và Điều 68), nhấn mạnh đến quyền được sống trong môi trường trong lành và nghĩa vụ của Nhà nước, của mọi tổ chức cá nhân trong việc BVMT. Dự thảo Luật BVMT sửa đổi cũng đưa ra nguyên tắc đầu tiên là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi tổ chức và cá nhân, bảo đảm quyền được sống và quyền yêu cầu được sống trong môi trường trong lành. ■